

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số nội dung của Quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng tại Tờ trình số 499/TTr-SGTVTXD ngày 19/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

1. Tiêu đề Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi như sau:

“2. Các đơn vị vận tải taxi được cấp phù hiệu cho xe taxi mới khi đạt các tiêu chí sau:”

2. Điểm b Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi như sau:

“b) Xe có màu sơn, biểu trưng (logo) đúng với đăng ký của đơn vị với Sở

Giao thông Vận tải – Xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này.”

3. Khoản 1 Điều 10 được sửa đổi như sau:

“1. Sở Giao thông vận tải – Xây dựng

a) Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và thông tin về các quy định của nhà nước về kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô nói chung và bằng xe taxi nói riêng đến tổ chức, đơn vị có liên quan đến hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi; Thực hiện niêm yết các nội dung đăng ký của đơn vị vận tải taxi tại Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan liên quan xác định các vị trí để xây dựng các điểm đỗ xe, bến bãi, hạ tầng phục vụ hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi tại những nơi tập trung nhiều xe taxi đón khách (cửa khẩu quốc tế, khu thương mại, khu du lịch, khu công nghiệp, công viên, đền, chùa, bệnh viện...) nhằm đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của nhân dân và đảm bảo an toàn giao thông.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chính sách phát triển vận tải hành khách bằng xe taxi theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô với loại hình đăng ký Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi cho các đơn vị kinh doanh vận tải; kiểm tra các điều kiện theo quy định trước khi cấp Phù hiệu cho xe taxi; thực hiện quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và quy định này.

e) Hướng dẫn, kiểm tra xây dựng các điểm đỗ xe taxi, điểm đón, trả khách, hạ tầng phục vụ hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch được phê duyệt.

g) Kiểm tra, xem xét, cập nhật điều chỉnh việc xây dựng các điểm đỗ xe, bến bãi, điều kiện hạ tầng phục vụ hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi vào các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị liên quan; Thực hiện chức năng quản lý quy hoạch xây dựng trong quá trình lập quy hoạch chi tiết các đô thị có xem xét đến quy hoạch quỹ đất dành cho giao thông tĩnh, trong đó có vị trí các điểm đỗ xe, bến bãi, điều kiện hạ tầng phục vụ hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi.

h) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi theo quy định của pháp luật và quy định này; Phối hợp với các sở, ngành liên quan quản lý, thanh tra, kiểm tra hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh

i) Theo dõi, thống kê, tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình hoạt động của các đơn vị vận tải taxi trên địa bàn tỉnh với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.”

Điều 2.

1. Bãi bỏ khoản 3 Điều 3; khoản 4 Điều 5; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 10 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Thay cụm từ “Sở Giao thông vận tải” thành “Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” trong Điều 3, Điều 4 Quyết định và Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 7, Điều 9, Điều 10, Điều 11 của Quy định ban hành kèm theo quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông Vận tải – Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 9 năm 2019. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Lào Cai;
- Hiệp hội taxi thành phố Lào Cai;
- Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, QLĐT3,5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Xuân Trường